

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST.

Ngày: 29 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lê Thị Quý Vân.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trần Tấn Quốc.
2. Ông Trần Duy Thao.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:***  
Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2021/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Minh H, tên gọi khác: Phan Minh H, Mao; sinh ngày 30/11/2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Xóm 3, thôn N, xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chưa xác định, con bà Lê Thị Thúy Ku; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 07/7/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Võ Nguyễn Duy S, tên gọi khác: B, sinh ngày 24/6/2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Thôn P, xã D, thành phố Hu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn H và con bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 15/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Minh H: Bà Lê Thị Thúy K, sinh năm: 1975. Địa chỉ: 51A/2/27 N, phường An C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Mẹ của bị cáo H. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Nguyễn Duy S: Ông Võ Văn H, sinh năm: 1977 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1983. Địa chỉ Thôn P, xã D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là cha mẹ của bị cáo S. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh H:* Bà Trương Thị Hồng N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Võ Nguyễn Duy S:* Ông Đặng Bá Q – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*- Bị hại:*

1. Anh Bùi Trương Quang K, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn C, làng T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Anh Đinh Viết T, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn P, Xã d, thành phố Hu, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp 1, G, ĐQ, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Anh Trần Văn T (G), sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn VV, xã PM, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

4. Anh Lê Bá Minh T (T), sinh năm 2004. Địa chỉ: Tổ 10, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

5. Bà Lê Thị Thúy K, sinh năm 1975. Địa chỉ: 51A/2/27 NB, phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Mẹ của bị cáo H. Có mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Anh Hồ Xuân Đức T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn LXB, xã TT, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Ngô Viết Quốc N. Địa chỉ: Thôn LXB, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Phan Minh T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 4/41 đường L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 9/4 đường L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

5. Anh Phan Minh Q, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số 4/41 đường L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn C, sinh năm 1968. Địa chỉ: 1/6/74 BT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS-Hth, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Minh H và Võ Nguyễn Duy S về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 8 năm 2020, Lê Minh H rủ Võ Nguyễn Duy S, sinh năm 2003, Trần Văn T, sinh năm 2004, và Lê Bá Minh TR, sinh năm 2004, đi

tìm anh Ngô Viết Quốc N, để đánh thì tất cả đồng ý. Khi đi, H chuẩn bị hai cây dao (01 cây dài 75cm, bản rộng 04cm, lưỡi sắc, phần sống lưng dày 0,2cm, cạnh sắc; 01 cây dài 114cm, bản rộng 04cm, lưỡi sắc, sống lưng dày 0,2cm, cạnh sắc; đều là loại dao tự chế, được làm bằng sắt mỏng); H đưa cho T cầm cây dao dài 75cm, còn H cầm cây dao dài 114 cm. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75H1- 616.39 (xe của bà Nguyễn Thị S) chở H; T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60K5-4707 (xe của bà Nguyễn Thị L) chở TR; đi từ thành phố H về xã TT, thị xã Hương Thủy tìm N để đánh nhưng không gặp.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 75H1-616.39, chở S ngồi sau cầm dao; TR điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60K-54707, chở T ngồi sau, cầm dao tiếp tục đi tìm gặp N để đánh. Khi H đang chạy đi trên đường Hoàng Quốc Việt nối dài, thuộc thôn Lang Xá Cồn, xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; thì thấy anh Đinh Viết T, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 75H1-563,86, chở anh Bùi Trương Quang K đang chạy ngang qua xe H thì H cho rằng Tín và K đang "nhìn đều" mình nên H quay xe chở S đuổi theo Tín và K, TR thấy vậy cũng quay xe chở T đuổi theo.

Khi đuổi kịp, S cầm dao dài 114cm, trở phần sống lưng của dao chém một nhát trúng vào vai của K; thấy vậy, Tín và K dừng xe lại và xin lỗi nhóm của H. Thấy nhóm H không nói gì nên Tín và K tiếp tục đi. H thấy Tín và K vừa đi vừa quay lại nhìn mình nên H tiếp tục chạy xe chở S đuổi theo đánh Tín và K, khi đuổi kịp, H xuống xe và lấy cây dao từ tay của S, trở phần sống lưng của dao chém vào người của Tín 02 nhát, Tín đưa tay lên đỡ nên bị trúng vào tay trái; còn K bỏ chạy bộ về hướng cầu ngói Thanh Toàn thì bị T cầm dao dài 75cm đuổi theo, trở phần sống lưng của dao chém 01 nhát trúng vào cổ tay trái của K làm K ngã xuống đất, K dùng hai tay ôm đầu và co chân lại, thì T tiếp tục trở phần sống lưng của dao chém, đập (dùng phần bản rộng của dao đập) khoảng 02 cái vào người của K, rồi còn dùng chân đá 02 cái vào người K; H thấy T đang đánh K nên cũng cầm dao đến trở phần sống lưng của dao, chém, đập (dùng phần bản rộng của dao đập) khoảng 03 đến 04 cái vào người của K. T đi đến vị TR của Tín đang ngồi, thấy Tín đang đội mũ bảo hiểm trên đầu nên trở phần sống lưng của dao chém 01 nhát trúng vào mũ bảo hiểm và 01 nhát vào lưng của Tín; tiếp đó, H đi đến chỗ T để đổi cây dao của T đang cầm rồi tiếp tục quay lại, trở phần sống lưng của dao chém 02 nhát vào người của K, rồi dùng chân đá 02 cái vào người của K. Lúc này, nhóm của H thấy K và Tín bị thương, chảy máu nhiều nên lấy xe bỏ chạy.

Hậu quả: Anh Bùi Trương Quang K và Đinh Viết T bị thương, đi cấp cứu tại bệnh viện.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ, gồm:

- 01(Một) cây dao được làm bằng kim loại, loại dao tự chế, lưỡi sắc, dài: 75cm, bản dao rộng 04 cm (cán dao dài 19 cm), bề sống lưng của dao dày 0,2 cm;
- 01(Một) cây dao được làm bằng kim loại, loại dao tự chế, lưỡi sắc dài: 114cm, bản dao rộng 04 cm (cán dao dài 43 cm), bề sống lưng của dao dày 0,2 cm;
- 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát: 75H1-616.39, hiệu: Honda, loại xe: Winner X, màu: Đen;
- 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát: 60K5-4707, hiệu: Honda, loại xe: Dream, màu: Nâu;

- 01 (Một) mũ bảo hiểm, màu Đen;

Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 xe mô tô cho các chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương trên cơ thể số: 329-20/TgT ngày 15/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của Bùi Trương Quang K:

Thương tích:

- Vùng đỉnh có 1 vết sẹo màu hồng, đáy di động, kích thước 4x0,1cm;
- Vùng lưng gian sườn V đường nách giữa có 1 sẹo nằm ngang, mỏng, màu nâu, kích thước 7x0,2cm;
- Vùng lưng - hông trái: 1 sẹo nằm ngang 6x0,2cm, sẹo mỏng, màu nâu; | - Vùng xương cụt có 1 sẹo 3x0,2cm, nằm ngang, lồi nhẹ;
- Vùng 1/3 dưới mặt ngoài cánh tay phải có 1 sẹo nằm ngang, mỏng, kích thước 6x0,2cm, màu trắng;
- Vùng khuỷu tay phải có 1 sẹo 1,5x0,2, sẹo mỏng, màu trắng. Dưới vùng sẹo này là vùng da sạm màu trên diện 5x0,8cm;
- Khuỷu tay trái hiện đang bó bột.
- Chân phải: 1/3 dưới có 1 sẹo nằm ngang kích thước 5x0,5cm, sẹo mỏng, màu nâu;
- Cổ chân phải có sẹo 1x0,5cm, màu nâu, lồi nhẹ;
- Vùng gối trái có 1 sẹo 1x0,5cm, màu nâu, lồi nhẹ;
- Ngoài ra không phát hiện gì thêm.
- Xquang cẳng tay trái ngày 14/8/2020 chụp tại bệnh viện Trung ương Huế: Gãy đầu dưới xương trụ trái đang bó bột.

Kết luận:

- Vết thương phần mềm vùng đầu để lại sẹo nhỏ: 1%
- Đa vết thương phần mềm vùng lưng để lại sẹo mỏng (03 vết): 2%
- Đa vết thương phần mềm vùng tay phải để lại sẹo mỏng: 2%
- Chấn thương gãy hở xương trụ trái, hiện còn điều trị bó bột: 8%
- Đa vết thương phần mềm hai chân để lại sẹo nhỏ: 2%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại của Bùi Trương Quang K là: 14% (Mười bốn phần trăm).

Vật gây, cơ chế hình thành: Các vết thương trên do vật sắc cạnh tác động liên tục vào nhiều vùng khác nhau của cơ thể theo nhiều chiều hướng khác nhau tạo nên.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương trên cơ thể số: 330-20/TCT ngày 16/9/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích Đinh Viết T như sau:

Thương tích:

- 1/3 dưới cẳng tay trái có 2 vết sẹo nằm ngang, 1 vết có kích thước 1,5x0,2 màu hồng, 1 vết 5x0,2cm màu nâu nhạt;
- Vùng lưng: bên trái phía dưới bả vai có 1 sẹo mỏng nằm ngang kích thước : 6x0,2cm màu nâu nhạt, đáy di động;
- Vùng thắt lưng phải có 1 sẹo mỏng 6x0,2cm mỏng, màu nâu nhạt, đáy di động;
- Ngoài ra không phát hiện gì thêm.

Kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương phần mềm vùng lưng và cẳng tay trái để lại sẹo mưng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại của Đinh Viết T là 2% (Hai phân trăm).

Vật gây và cơ chế hình thành: vật có cạnh sắc.

- Ngày 06/8/2020 và ngày 08/8/2021 anh Đinh Viết T và anh Bùi Trương Quang K đã viết đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các đối tượng trên để điều tra xử lý theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 302-20/TgT ngày 25/8/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Phan Minh H (Lê Minh H), có độ tuổi từ 16 năm 9 tháng đến dưới 18 năm (tại thời điểm giám định là vào ngày 20/8/2020).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Trương Quang K yêu cầu bồi thường số tiền 17.000.000 đồng; anh Đinh Viết T yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Hiện bị cáo Lê Minh H và Võ Nguyễn Duy S đã bồi thường đầy đủ số tiền trên và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H và S.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với các bị cáo đồng thời áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Nguyễn Duy S; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lê Minh H, từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù; Bị cáo Võ Nguyễn Duy S từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm; Không xem xét về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh H : Căn cứ quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lê Minh H, từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù

Người bào chữa cho bị cáo Võ Nguyễn Duy S: Căn cứ quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Duy S, từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ (Một) năm đến (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Ý kiến của các bị hại: Không yêu cầu các bị cáo bồi thường và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 05 tháng 8 năm 2020 Lê Minh H rủ Võ Nguyễn Duy S, Trần Văn T và Lê Bá Minh TR, đi tìm anh Ngô Viết Quốc N, để đánh thì tất cả đồng ý. H chuẩn bị hai cây dao. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở H; T điều khiển xe mô tô chở TR; đi từ thành phố Hu về xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy tìm N để đánh nhưng không gặp. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô, chở S ngồi sau cầm dao; TR điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau, cầm dao tiếp tục đi tìm gặp N để đánh. Khi H đang đi trên đường Hoàng Quốc Việt nối dài, thuộc thôn Lang Xá Cồn, xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; thì thấy anh Đinh Viết T, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 75H1-563,86, chở anh Bùi Trương Quang K đang chạy ngang qua xe H thì H cho rằng Tín và K đang "nhìn đều" mình nên H quay xe chở S đuổi theo Tín và K, TR thấy vậy cũng quay xe chở T đuổi theo. Sau khi đuổi kịp, cả bốn người đã dùng phần sống lưng của dao đập và chém anh Bùi Trương Quang K và anh Đinh Viết T. Hậu quả, anh Bùi Trương Quang K bị tổn hại sức khỏe 14% và anh Đinh Viết T bị tổn hại sức khỏe 2%.

Hành vi của Lê Minh H, Võ Nguyễn Duy S, dùng dao là hung khí nguy hiểm, không có mâu thuẫn gì, vô cớ đánh anh K và anh Tín, làm tổn hại sức khỏe cho anh K 14% và anh Tín 2%. Các bị cáo đã phạm vào tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự. Do anh K bị tổn hại sức khỏe 14%, anh Tín 2%. Nên các bị cáo phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn T và Lê Bá Minh TR, quá trình điều tra xác định: Tại thời điểm phạm tội (ngày 5/8/2020), T 15 tuổi 8 tháng 15 ngày (sinh ngày 21/11/2004) và TR 15 tuổi 7 tháng 21 ngày (sinh ngày 15/12/2004). Tội phạm T và TR thực hiện là nghiêm trọng, do đó chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an phường để giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với T và TR là đúng quy định.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, nhưng vẫn thực hiện. Hành vi các bị cáo là xem thường pháp luật, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do

đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, khi xem xét quyết định hình phạt, cần đánh giá mức độ hành vi nguy hiểm và vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án phù hợp do từng hành vi bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê vừa là chuẩn bị hung khí, vừa trực tiếp gây thương tích cho bị hại, nên phải chịu mức hình phạt cao nhất; bị cáo S với vai trò đồng phạm giúp sức, lần đầu đã đánh anh K nhưng không gây thương tích gì. Sau đó đã đi, nhưng do bị cáo H điều khiển xe quay lại tiếp tục đuổi theo bị hại để đánh, lần này bị cáo S không tham gia đánh bị hại. Xét

hành vi phạm tội của bị cáo S đơn giản, nên chịu mức hình phạt sau bị cáo H. Cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo; người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo đều là người dưới 18 tuổi, nên được giảm một phần hình phạt theo quy định pháp luật, chịu mức án không quá  $\frac{3}{4}$  điều luật quy định. Áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự, xử dưới mức thấp nhất dưới khung hình phạt đối với các bị cáo. Xét vai trò đồng phạm của bị cáo Võ Nguyễn Duy S là thứ yếu; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo S được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm nhân sự: Bị cáo Lê Minh H và Võ Nguyễn Duy S đã bồi thường đầy đủ số tiền theo yêu cầu của bị hại. Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01(Một) cây dao được làm bằng kim loại, loại dao tự chế, lưỡi sắc, dài: 75cm, bản dao rộng 04 cm (cán dao dài 19 cm), bề sống lưng của dao dày 0,2 cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(Một) cây dao được làm bằng kim loại, loại dao tự chế, lưỡi sắc, dài: 114cm, bản dao rộng 04 cm (cán dao dài 43 cm), bề sống lưng của dao dày 0,2 cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) mũ bảo hiểm, màu Đen không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo, phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Lê Minh H (Tên gọi khác: Phan Minh H, Mao).

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Võ Nguyễn Duy S.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H (Tên gọi khác: Phan Minh H, Mao) và bị cáo Võ Nguyễn Duy S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

Bị cáo Lê Minh H (Tên gọi khác: Phan Minh H, Mao) 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 07/7/2021.

Bị cáo Võ Nguyễn Duy S 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Nguyễn Duy S cho Ủy ban nhân dân xã Phú Dương, thành phố Hu, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Võ Nguyễn Duy S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phú Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm nhân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây dao được làm bằng kim loại, loại dao tự chế, lưỡi sắc, dài: 75cm, bản dao rộng 04 cm (cán dao dài 19 cm), bề sống lưng của dao dày 0,2 cm; 01 (Một) cây dao được làm bằng kim loại, loại dao tự chế, lưỡi sắc dài: 114cm, bản dao rộng 04 cm (cán dao dài 43 cm), bề sống lưng của dao dày 0,2 cm và 01 (Một) mũ bảo hiểm, màu đen không còn giá trị sử dụng của bị cáo Lê Minh H.

Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/09/2021 giữa cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Minh H và bị cáo Võ Nguyễn Duy S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Quý Vân**